

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỔ VÀ KIỂM SÁT ĐIỀU TRA CÁC VỤ ÁN VỀ TỘI HIẾP DÂM NGƯỜI DƯỚI 16 TUỔI

BÙI THỊ HẰNG MONG* - ĐINH THỊ TUYẾT**

Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi có xu hướng gia tăng trong những năm gần đây, gây tác động xấu cho xã hội. Trong thực tiễn điều tra, công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra các vụ án này còn tồn tại nhiều hạn chế. Bài viết tập trung phân tích và đưa ra một số đề xuất nhằm nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra các vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi, thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ngày nhận bài: 08/03/2022; Biên tập xong: 16/03/2022; Duyệt đăng: 18/04/2022

The crime of raping people under 16 years old has tended to increase in recent years, causing negative impacts on society. In practical investigation, the exercise the prosecution rights and supervise the investigation of these cases still has many limitations. The article focuses on analyzing and making some recommendations to improve the quality of this work in investigating rape cases of people under 16 years old in the current period.

Keywords: The crime of raping people under 16 years old, exercise the prosecution rights, supervise the investigation, the Criminal Procedure Code.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm gần đây, tình hình tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi có xu hướng ngày càng gia tăng. Tội phạm này gây tác động xấu cho xã hội, trở thành một trong những vấn đề nhức nhối của toàn xã hội. Hậu quả của tội phạm này hết sức nghiêm trọng, gây ảnh hưởng cả về thể chất và tinh thần cho trẻ em là thế hệ tương lai của đất nước.

Để đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này, các cơ quan tư pháp ở Trung ương cũng như địa phương đã tích cực chủ động thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong quá trình xử lý các vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi. Đặc biệt trong giai đoạn điều tra, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) thực hiện hai chức năng là thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra, góp phần giải quyết nhanh chóng, chính xác các vụ án này. Tuy nhiên, trên thực tế công tác này vẫn còn những hạn chế, tồn tại nhất định, xuất phát từ nhiều

nguyên nhân khác nhau. Trong phạm vi bài viết này, các tác giả phân tích và đưa ra một số đề xuất nhằm nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra các vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi trong giai đoạn hiện nay.

II. NỘI DUNG

1. Những hạn chế, tồn tại trong thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra các vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi

Trên thực tế qua nghiên cứu, đánh giá thực trạng công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra các vụ án hình sự nói chung và các vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi nói riêng, chúng tôi đánh giá bên cạnh những kết quả đạt được rất đáng ghi nhận thì công tác này vẫn còn những hạn chế, tồn tại nhất định. Có thể kể đến những hạn chế, tồn tại như sau:

* Thạc sĩ, Giảng viên Khoa Tội phạm học và Điều tra tội phạm, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

** Chuyên viên Bộ Tài nguyên và Môi trường

Một là, việc tiếp nhận và giải quyết nguồn tin về tội phạm trong vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi còn nhiều hạn chế

Xuất phát từ đặc trưng của tội phạm hiếp dâm người dưới 16 tuổi là tội phạm có tính ẩn cao, trong nhiều trường hợp việc phát hiện sau khi vụ án đã xảy ra và thường là án truy xét ít khi bắt được quả tang. Nhiều trường hợp khi phát hiện hoặc tiếp nhận không đúng thẩm quyền. Ví dụ như gia đình nạn nhân không nắm rõ quy định của pháp luật nên phát hiện ra con mình bị xâm hại tình dục, sau đó báo ra chính quyền cấp xã để giải quyết, trong khi đó cấp xã lại giải quyết theo dạng hòa giải dân sự, hoặc giữ lại xác minh thêm, sau một thời gian không hòa giải được hoặc có tính chất nghiêm trọng mới chuyển đến cấp có thẩm quyền để điều tra, xác minh. Ở một số địa phương vùng sâu, vùng xa, trình độ hiểu biết pháp luật còn thấp, thông thường người dân gửi đơn tố cáo hoặc trình báo đến Công an xã mà không gửi cho Cơ quan điều tra (CQĐT), cơ quan có thẩm quyền. Một số trường hợp thì vụ việc có dấu hiệu tội phạm nhưng cấp xã lại không báo cáo, không chuyển CQĐT cấp trên mà tự xử lý như xử phạt vi phạm hành chính, hòa giải dân sự. Điều này dẫn đến việc khi vụ việc được CQĐT tiếp nhận thì các chứng cứ đã bị mất mát hoặc xáo trộn.

Đối với quy định của pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn của VKSND khi tiếp nhận tin báo, tố giác và kiến nghị khởi tố thì phải chuyển giao ngay cho CQĐT mà không có thẩm quyền điều tra, xác minh trong các trường hợp cần thiết cũng dẫn đến những hạn chế nhất định trong công tác thực hành quyền công tố (THQCT) việc giải quyết nguồn tin về tội phạm.

Hai là, một số hạn chế trong nhận thức của người bị hại và gia đình dẫn đến việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm hiếp dâm người dưới 16 tuổi còn nhiều tồn tại

Điều này xuất phát từ tội hiếp dâm

người dưới 16 tuổi là tội phạm có tính ẩn cao, các cơ quan tiến hành tố tụng không phát hiện kịp thời và xử lý được do gia đình người bị hại chưa chủ động phát hiện sớm và báo cho cơ quan chức năng để xử lý, một số trường hợp phát hiện nhưng không đi tố giác vì người phạm tội cũng là người thân trong gia đình. Đồng thời, do ảnh hưởng bởi tâm lý sợ bị kỳ thị, xa lánh khiến nạn nhân và gia đình nạn nhân không dám hoặc không muốn lên tiếng, hoặc khi gia đình nạn nhân có ý định tố giác thì người phạm tội thương lượng, bồi thường dẫn đến cơ quan tiến hành tố tụng không nắm bắt được hết các tình tiết của hành vi phạm tội.

Thực tế, cũng có những bị hại lại nhớ rất kỹ từng địa điểm, từng lần bị xâm hại và còn nhớ cả ngày, giờ bị xâm hại..., thường gặp trong các vụ án mà giữa đối tượng và nạn nhân có quan hệ yêu đương nam nữ. Tuy nhiên, các cháu gái này thường có chung đặc điểm không hợp tác khai báo trước sự chứng kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại (thường là bố hoặc mẹ) vì xấu hổ. Cá biệt có trường hợp nạn nhân đã mang thai, nhưng kết quả xét nghiệm ADN lại xác định thai nhi không phải là con của người bị tố cáo, mặc dù người này thừa nhận có hành vi giao cấu với nạn nhân. Ngoài ra, theo quan điểm của gia đình các nạn nhân cũng như quan điểm của Nhà trường nơi các cháu đang theo học đều có chung ý kiến đề nghị các cơ quan tiến hành tố tụng hạn chế tối đa việc nhiều lần triệu tập các cháu để lấy lời khai, vì cho rằng các cháu sẽ càng thêm tổn thương khi cứ phải kể đi kể lại sự việc này, theo đó đề nghị được vắng mặt khi vụ án được đưa ra xét xử.

Ba là, những khó khăn, hạn chế trong THQCT và kiểm sát thực hiện các hoạt động điều tra của VKSND

Công tác thu thập chứng cứ trong điều tra các vụ án hình sự là một hoạt động rất quan trọng, trong vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi thì điều này càng quan trọng hơn. Tuy nhiên, trên thực tế xuất phát từ

đặc điểm của các vụ án này mà hoạt động điều tra, thu thập, củng cố và đánh giá chứng cứ trong vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi cũng còn những khó khăn, hạn chế nhất định.

Hiện nay theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (BLTTHS năm 2015) thì chứng cứ là những gì có thật, được thu thập theo trình tự, thủ tục do Bộ luật này quy định. Đối với vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi có đặc thù riêng như: Hiện trường vụ án thường ở nơi vắng người, ít người chứng kiến, việc xử lý của gia đình bị hại sau khi bị xâm hại thường tắm rửa, giặt quần áo làm mất đi những dấu vết có giá trị chứng minh cao. Đối với biện pháp lấy lời khai người bị hại thì trong vụ án này cũng rất khó khăn do bị hại là người dưới 16 tuổi, chưa hoàn thiện về nhận thức do đó, lời khai còn mâu thuẫn, không thống nhất, quá trình lấy lời khai bị hại còn sợ sệt, e dè trong tiếp xúc với người lạ, điều này càng làm khó khăn hơn trong hoạt động này.

Hoạt động khám nghiệm hiện trường vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi cũng gặp phải những khó khăn nhất định. Hầu hết hiện trường xảy ra ở nơi vắng vẻ, ít người qua lại, đặc biệt là tại các vùng nông thôn, miền núi hẻo lánh nên rất khó thu thập được các chứng cứ sinh học. Hiện trường vụ án thường tồn tại những dấu vết phản ánh sự tấn công, vật lộn, chống trả... nhưng hầu hết các dấu vết sinh học tồn tại với số lượng ít, không còn nguyên vẹn hoặc đã bị biến đổi. Một số dấu vết khác tồn tại trên cơ thể, trang phục, đồ vật của thủ phạm và nạn nhân thì lại khó phát hiện để thu thập. Rất nhiều vụ án khi gia đình phát hiện sự việc không đưa đến cơ sở y tế hoặc cơ quan có thẩm quyền mà lại tắm rửa, lau vết thương hoặc bộ phận sinh dục cho trẻ, điều này làm mất đi nhiều dấu vết quan trọng như dấu vết lông, tóc, tinh trùng... có giá trị chứng minh cao.

Hoạt động lấy lời khai các vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi gặp nhiều khó khăn

hơn các vụ án khác. Bởi lẽ, đa phần các vụ án thường phát hiện chậm, mất các dấu vết vật chất do đó lời khai của bị hại và người làm chứng cũng như lời khai của bị can là rất quan trọng trong chứng minh. Tuy nhiên, trong lấy lời khai bị hại thì đặc thù vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi bị hại đều là trẻ em, còn chưa hoàn thiện về nhận thức, tư duy, cũng như tâm lý chưa ổn định. Do đó, khi làm việc với cơ quan có thẩm quyền thì có biểu hiện sợ hãi, e dè, cũng như khả năng nhớ, tư duy và trình bày lời khai còn nhiều hạn chế, lời khai còn nhiều mâu thuẫn, trước sau chưa thống nhất, nhiều vấn đề quan trọng nhưng lại không trình bày cho cơ quan có thẩm quyền...

Bốn là, việc xác định tuổi của bị hại, tuổi của người phạm tội có vai trò đặc biệt quan trọng trong vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi

Trong một số vụ án, việc xác định tuổi của người bị hại gặp nhiều khó khăn, các cơ quan tiến hành tố tụng đã áp dụng nhiều biện pháp nhưng không xác định được chính xác tuổi của người bị hại để xác định người bị hại có phải là trẻ em hay không. Có trường hợp bị hại không có giấy khai sinh gốc, hoặc có giấy khai sinh nhưng ngày, tháng, năm sinh không chính xác hoặc giấy khai sinh chỉ ghi năm sinh. Có vụ án cha, mẹ của người bị hại nhớ nhầm ngày sinh của người bị hại (ngày âm lịch, dương lịch) nên cấp phúc thẩm phải hủy án của cấp sơ thẩm. Cũng có trường hợp lời khai của bố, mẹ bị hại và giấy tờ, lý lịch trong hồ sơ về ngày, tháng, năm sinh giống nhau nhưng cơ quan tiến hành tố tụng lại thu được những chứng cứ khác với tài liệu kể trên.

Có trường hợp không xác định được năm sinh của người bị hại, cơ quan tiến hành tố tụng đã làm các thủ tục để tiến hành giám định tuổi của họ nhưng kết quả giám định của các cơ quan chuyên môn lại khác nhau, thậm chí mâu thuẫn với tài liệu điều tra khác nên gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng, trong đó có Tòa án trong việc đánh giá, sử dụng tài liệu chứng cứ.

Năm là, khi nghiên cứu các kết quả giám định pháp y về tình dục đối với một số bị hại là các cháu ở độ tuổi từ 03 tuổi đến dưới 08 tuổi thường cho kết quả không có các tổn thương nặng nề ở bộ phận sinh dục, chủ yếu chỉ là các dấu vết xưng nề, xây xước nhẹ hoặc bị giãn màng trinh... Đối với các cháu này, do bộ phận sinh dục còn quá nhỏ vì chưa phát triển đầy đủ, khi bị xâm hại, các cháu thường giãy giụa, la hét kêu đau nên hầu như hành vi giao cấu đều ở mức độ chưa đạt về hậu quả. Có bị can chối tội, chỉ khai nhận dùng ngón tay đưa vào âm đạo của nạn nhân để nghịch hoặc chỉ có hành vi sờ mó, hôn vào phận sinh dục của nạn nhân... dẫn đến quan điểm khác nhau trong việc đánh giá chứng cứ và xác định tội danh của người thực hiện hành vi phạm tội. Đối với những trường hợp này, đòi hỏi công tác kiểm sát phải hết sức thận trọng, tỉ mỉ trong việc đề ra các yêu cầu điều tra, thu thập bổ sung các chứng cứ gián tiếp để bảo vệ quan điểm truy tố, ví dụ như: Thu thập các tài liệu, chứng cứ làm rõ việc sử dụng thời gian của bị can trước, trong thời điểm bị tố cáo; yêu cầu thu giữ các bộ trang phục mang mặc và đồ lót của bị can, của nạn nhân mặc vào thời điểm được xác định là lần nạn nhân bị xâm hại gần nhất với ngày tố cáo, để tiến hành cho các bên nhận dạng; yêu cầu thu thập các tài liệu liên quan đến việc các bên tự thỏa thuận bồi thường trước khi tố cáo.

Những hạn chế và tồn tại trên đây, xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau có thể kể đến như.

Một là, nguyên nhân về những bất cập còn tồn tại của hệ thống pháp luật làm cho quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của VKSND trong THQCT và kiểm sát điều tra đối với các vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi còn nhiều hạn chế.

Trong Điều 142 BLHS về tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi, ngoài khái niệm giao cấu đã bổ sung khái niệm “hành vi quan hệ tình dục khác”. Theo hướng dẫn tại Nghị

quyết số 06/2019/NQ-HĐTP thì giao cấu là hành vi xâm nhập của bộ phận sinh dục nam vào bộ phận sinh dục nữ, với bất kỳ mức độ xâm nhập nào. Còn hành vi quan hệ tình dục khác là hành vi của những người cùng giới tính hay khác giới tính sử dụng bộ phận sinh dục nam, bộ phận khác trên cơ thể (ví dụ: Ngón tay, ngón chân, lưỡi...), dụng cụ tình dục xâm nhập vào bộ phận sinh dục nữ, miệng, hậu môn của người khác với bất kỳ mức độ xâm nhập nào, bao gồm một trong các hành vi sau đây: Đưa bộ phận sinh dục nam xâm nhập vào miệng, hậu môn của người khác; Dùng bộ phận khác trên cơ thể (ví dụ: Ngón tay, ngón chân, lưỡi...), dụng cụ tình dục xâm nhập vào bộ phận sinh dục nữ, hậu môn của người khác. Như vậy các hướng dẫn về hành vi quan hệ tình dục khác trong Nghị quyết này còn mang tính liệt kê và về các hành vi có tính chất tình dục, nhưng chưa rõ ràng, phân biệt với nhau. Do đó, thực tế hiện nay các cơ quan tiến hành tố tụng trong đó có Viện kiểm sát gặp phải quan điểm khó khăn trong việc xác định tội danh của loại tội phạm này.

Hiện nay, theo quy định của Luật Tổ chức VKSND và BLTTHS thì VKSND có nhiệm vụ, quyền hạn trong THQCT và kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm chứ không còn chỉ có nhiệm vụ kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm như trước. Bên cạnh đó pháp luật quy định khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ quyền hạn thì VKSND có quyền kháng nghị, kiến nghị. Tuy nhiên, pháp luật chưa quy định rõ trách nhiệm, thời hạn cũng như chế tài đối với các cơ quan hữu quan trong việc thực hiện và trả lời kiến nghị của Viện kiểm sát trong một số lĩnh vực nhất định.

Bên cạnh đó, quy định về hoạt động phân loại, xử lý các vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật của Công an xã. Tại khoản 6 Điều 9 Pháp lệnh Công an xã đã quy định: “Tiếp nhận, phân loại, xử lý theo thẩm quyền các vụ việc có dấu hiệu vi

phạm pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn xã”. Điều 4 Thông tư số 12/2010/TT-BCA quy định cụ thể thi hành một số điều của pháp lệnh Công an xã và Nghị định số 73/2009 quy định chi tiết thi hành một số điều của pháp lệnh Công an xã quy định: “*Nắm tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội; tiếp nhận phân loại, xử lý các vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn xã*”. Đồng thời Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLTTHS năm 2015 đã có quy định mới về quyền hạn của Công an xã trong vấn đề tiếp nhận và xử lý nguồn tin về tội phạm. Cụ thể khoản 3 Điều 146 BLTTHS được sửa đổi thành “*Công an xã, phường, thị trấn, Đồn Công an có trách nhiệm tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, lập biên bản tiếp nhận, tiến hành kiểm tra, xác minh sơ bộ và chuyển ngay tố giác, tin báo về tội phạm kèm theo tài liệu, đồ vật có liên quan cho Cơ quan điều tra có thẩm quyền*”. Trong khi đó, khoản 3 Điều 6 BLTTHS năm 2015 cũ chỉ quy định quyền hạn này thuộc về Công an phường, thị trấn, Đồn công an mới có quyền “*tiến hành kiểm tra, xác minh sơ bộ*”. Còn Công an xã chỉ có quyền “*tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, lập biên bản tiếp nhận, lấy lời khai ban đầu và chuyển ngay tố giác, tin báo về tội phạm kèm theo tài liệu, đồ vật có liên quan cho Cơ quan điều tra có thẩm quyền*”.

Điều này cho thấy, Công an cấp xã có thêm nhiệm vụ, quyền hạn trong kiểm tra xác minh sơ bộ sau khi tiếp nhận tin báo, tố giác tội phạm. Tuy nhiên, trên thực tế hiện nay, việc giao cho Công an cấp xã quyền kiểm tra, xác minh sơ bộ đối với mọi loại tố giác, tin báo còn nhiều điểm mà các chuyên gia lo ngại. Bởi lẽ có nhiều vụ việc Công an cấp xã sử dụng quy định này để giữ lại xác minh tìm hiểu, gây kéo dài thời gian, đưa ra phương án hòa giải tại cơ sở từ đó chậm trễ trong việc giải quyết, khi chuyển cơ quan có thẩm quyền thì các chứng cứ đã bị mất mát, không thể khôi phục được. Đặc biệt trong các vụ án hiếp dâm người dưới

16 tuổi thì nếu không tiến hành điều tra ngay thì không thể xác định được các dấu vết vật chất từ đó khó giải quyết sau này. Đồng thời cũng chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể về thời hạn, thủ tục để Công an cấp xã thực hiện thủ tục này.

Ngoài ra, đối với công tác giám định kỹ thuật hình sự, trong giai đoạn kiểm tra, xác minh tin báo, quy định tại điểm d khoản 4 Điều 147, Điều 206 BLTTHS năm 2015 quy định 06 trường hợp bắt buộc phải trưng cầu giám định. Tuy nhiên quy định tại khoản 1 Điều 2 Luật Giám định tư pháp năm 2012 quy định rằng: “*Giám định tư pháp là việc người giám định tư pháp sử dụng kiến thức, phương tiện, phương pháp khoa học, kỹ thuật, nghiệp vụ để kết luận về chuyên môn những vấn đề có liên quan đến hoạt động điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án hình sự, giải quyết vụ việc dân sự, vụ án hành chính theo trưng cầu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng hoặc theo yêu cầu của người yêu cầu giám định theo quy định của Luật này.*” Do đó, cơ quan giám định, giám định viên được trưng cầu giám định chỉ thực hiện giám định đối với những vấn đề liên quan đến hoạt động điều tra (từ khi có quyết định khởi tố vụ án), truy tố, xét xử và thi hành án. Thực tiễn một số trường hợp Cơ quan giám định tư pháp và giám định viên từ chối giám định với lý do cơ quan trưng cầu giám định chưa khởi tố vụ án gây khó khăn cho cơ quan trưng cầu giám định trong giai đoạn xác minh, giải quyết nguồn tin về tội phạm. Đặc biệt trong vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi việc giám định có vai trò quan trọng trong xác định có hay không hành vi phạm tội xảy ra, làm sáng tỏ sự thật khách quan của vụ án đó.

Hai là, nguyên nhân về năng lực trình độ của cán bộ, Kiểm sát viên.

Trên thực tế, trong quá trình giải quyết các vụ án về tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi thì hầu hết các Kiểm sát viên của VKSND các cấp đều đã tích cực, chủ động thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền

hạn của Viện kiểm sát từ đó góp phần tích cực vào giải quyết có hiệu quả vụ án. Tuy nhiên bên cạnh đó vẫn còn có những hạn chế, tồn tại nhất định như: Một số Kiểm sát viên chưa chủ động bám sát hoạt động điều tra để phối hợp cùng Điều tra viên trong việc xác định kế hoạch điều tra, thu thập chứng cứ dẫn đến việc đánh giá chứng cứ không được chính xác, toàn diện. Việc thu thập chứng cứ không đầy đủ trong các vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi không chỉ ảnh hưởng đến việc xác định tội danh mà trong nhiều trường hợp, còn không làm rõ được hậu quả của tội phạm. Ngoài ra, một bộ phận Kiểm sát viên còn hạn chế về trình độ nghiệp vụ vì lẽ này công tác kiểm sát chưa thực hiện đầy đủ quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp dẫn đến việc xử lý vụ án thiếu toàn diện, triệt để.

Vẫn còn tồn tại một bộ phận Kiểm sát viên, cán bộ kiểm sát có tâm lý né tránh do có người bào chữa tham gia, hoặc bị cáo chối tội, kêu oan, những vụ án có tính chất phức tạp, nhiều quan điểm khác nhau. Một số Kiểm sát viên ý thức, trách nhiệm đối với công việc được giao chưa cao, chưa nghiên cứu kỹ hồ sơ vụ án, nghiên cứu không khách quan, toàn diện, không phát hiện được những vấn đề còn thiếu để đưa ra yêu cầu điều tra đối với CQĐT.

Ba là, về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

Việc tổng kết, đúc rút kinh nghiệm qua công tác THQCT, kiểm sát điều tra các vụ án xâm hại tình dục trẻ em nói chung và vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi nói riêng chưa được thực hiện thường xuyên để nhân rộng trong toàn Ngành. Với những đặc điểm mang tính riêng biệt của tội phạm về hiếp dâm người dưới 16 tuổi và đặc trưng của từng tội phạm cụ thể, việc tổng kết, rút kinh nghiệm trong quá trình điều tra, khám phá tội phạm hoàn toàn có cơ sở để thực hiện. Mặt khác, đặt trong bối cảnh tình hình vi phạm, tội phạm về hiếp dâm người dưới

16 tuổi đang ngày càng trở nên phổ biến, phức tạp, việc giải quyết các vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi vốn rất khó khăn, mới thấy sự tổng kết, rút kinh nghiệm đó là hết sức cần thiết. Việc tổng kết, rút kinh nghiệm được thực hiện kịp thời thì những tồn tại trên sẽ khắc phục, hạn chế được phần nào tỷ lệ trả hồ sơ điều tra bổ sung.

2. Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra đối với vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi

Thứ nhất, hoàn thiện các quy định của pháp luật có liên quan

Như trên đã phân tích, THQCT và kiểm sát điều tra đối với các vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi còn nhiều hạn chế, tồn tại một phần nguyên nhân là do các quy định của pháp luật có liên quan còn chưa thực sự hoàn thiện. Qua nghiên cứu chúng tôi xin đề xuất một số giải pháp hoàn thiện quy định pháp luật liên quan đến vấn đề này như sau:

Một là, hoàn thiện quy định về thời hạn kiểm tra, xác minh ban đầu đối với nguồn tin về tội phạm của cơ quan có thẩm quyền. Sau khi nhận được thông tin Cơ quan có thẩm quyền phải tiến hành phân loại, xác minh thông tin về tội phạm có phải là tin báo, tố giác và kiến nghị khởi tố hay không để thụ lý giải quyết. Tuy nhiên, BLTTHS năm 2015 lại không quy định về thời gian kiểm tra, xác minh ban đầu đối với nguồn tin về tội phạm trong thời gian bao nhiêu, dẫn đến nhiều trường hợp CQĐT để kéo dài thời gian không thụ lý giải quyết.

Hai là, bổ sung quy định trong BLTTHS về trách nhiệm và thời hạn mà Công an cấp xã phải chuyển tố giác, tin báo về tội phạm đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Bởi lẽ, hiện nay BLTTHS sửa đổi, bổ sung năm 2021 đã có quy định Công an cấp xã được xác minh sơ bộ đối với các tố giác, tin báo về tội phạm. Nhưng điều này dẫn đến việc một số tố giác, tin báo ở mức độ nghiêm trọng

hoặc khó xác minh nhưng Công an cấp này vẫn giữ lại để xác minh điều này dẫn đến thời hạn “vàng” để thực hiện công tác điều tra, giải quyết không còn. Đặc biệt trong các vụ án xâm hại tình dục nói chung và vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi nói riêng vấn đề thời gian này càng cần thực hiện ngay để đảm bảo thu thập các dấu vết cần thiết.

Ba là, hướng dẫn cụ thể quy định tại điểm b khoản 1 Điều 148 BLTTHS trong đó quy định: “Đã yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp tài liệu, đồ vật quan trọng có ý nghĩa quyết định đối với việc khởi tố hoặc không khởi tố vụ án nhưng chưa có kết quả”. Quy định về trường hợp cơ quan có thẩm quyền giải quyết quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố này mang tính định tính, cần được giải thích về tính “quan trọng” để tránh nhiều cách hiểu khác nhau giữa các địa phương cũng như các cơ quan, người tiến hành tố tụng.

Thứ hai, một số vấn đề rút kinh nghiệm trong quá trình giải quyết các vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi

Một là, cần phối hợp chặt chẽ giữa CQĐT và Viện kiểm sát ngay từ khi bắt đầu tiếp nhận đơn tố cáo của gia đình bị hại. Cụ thể là: Phối hợp trong việc phân công Điều tra viên và Kiểm sát viên có kinh nghiệm nghiệp vụ, hiểu về tâm lý trẻ em và có khả năng thuyết phục để thụ lý, giải quyết vụ việc. Phải có ít nhất 01 cán bộ là nữ.

Hai là, cần thực hiện ngay một số hoạt động như: Yêu cầu CQĐT đưa ngay nạn nhân đi khám sản phụ khoa, kiểm tra xem xét toàn bộ các dấu vết nghi có liên quan trên thân thể nạn nhân. Đồng thời, ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y về tình dục đối với nạn nhân; Trưng cầu giám định dấu vết sinh học trong trường hợp thu giữ được các dấu vết tinh dịch; dấu vết lông, tóc...

Ba là, trên cơ sở lời khai ban đầu của nạn nhân về những địa điểm mà nạn nhân

tố cáo bị hiếp dâm, yêu cầu tiến hành kiểm tra, xem xét ngay các địa điểm đó. Tuy vào thời điểm tố cáo, cần phối hợp để quyết định việc tổ chức khám nghiệm hiện trường hoặc tiến hành lập biên bản xác định vị trí địa lý và đặc điểm riêng biệt của các địa điểm đó. Trường hợp nạn nhân bị hiếp tại nơi ở (giường ngủ) của đối tượng hoặc nơi ở của gia đình nạn nhân, tùy từng trường hợp, cần yêu cầu thu giữ các đồ vật, như: Vỡ chăn, ga giường... để trưng cầu giám định dấu vết sinh học hoặc tiến hành thủ tục nhận dạng đồ vật...

Bốn là, trường hợp tố cáo muộn, không còn dấu vết gì liên quan, cần tiến hành thu giữ các bộ trang phục (cả đồ lót) mà nạn nhân và đối tượng khai đã mặc vào lần gần nhất với thời điểm tố cáo hành vi giao cấu, đồng thời tiến hành thủ tục cho các bên nhận dạng trang phục của nhau.

Khi tham gia khám nghiệm hiện trường cần kiểm sát chặt chẽ, thu lượm những dấu vết sinh học (lông, tóc, tinh dịch của đối tượng phạm tội và người bị hại), quần áo và đồ vật có liên quan của các bên, tránh trường hợp bỏ sót nguồn chứng cứ vật chất tại hiện trường. Kiểm sát quyết định trưng cầu giám định pháp y về tình dục của người bị hại, kết quả xem xét quần áo, dấu vết trên thân thể của đối tượng phạm tội và của người bị hại.

Năm là, Kiểm sát viên chủ động nghiên cứu, tổng hợp lời khai tố cáo ban đầu của nạn nhân để tham gia ngay vào lần ghi lời khai tiếp theo của bị hại, đồng thời yêu cầu CQĐT tổ chức việc ghi âm, ghi hình. Trường hợp bị hại không hợp tác khai báo trước mặt Người đại diện hợp pháp của mình, vì lý do xấu hổ, cần phối hợp ngay với Trung tâm trợ giúp pháp lý, phân công Trợ giúp viên pháp lý tham dự buổi ghi lời khai của bị hại, sau đó phát lại đoạn băng ghi âm, ghi hình cho Người đại diện hợp pháp của bị hại nghe và ký xác nhận.

Khi tiến hành ghi lời khai đối tượng phạm tội, người bị hại là trẻ em, người chưa thành niên cần có luật sư bảo vệ quyền lợi, người giám hộ theo luật định. Cần có ghi âm, ghi hình khi lấy lời khai của họ trước khi khởi tố nhằm đảm bảo tính khách quan trong việc lấy lời khai, tránh trường hợp bị can, bị cáo sau này phản cung, chối tội, khiêu nại lý do bức cung, mớm cung, dùng nhục hình. Viện kiểm sát trực tiếp lấy lời khai người bị tạm giữ, bị hại, nhân chứng hoặc tham gia cùng CQĐT ngay từ đầu. Trường hợp người bị hại bị khuyết tật bẩm sinh, hoặc người dân tộc... cần nhanh chóng trưng cầu người phiên dịch, nếu có biểu hiện tâm thần phải giám định về năng lực hành vi của họ để ra quyết định chính xác.

Không dùng lời nhận tội của bị can, bị cáo làm chứng cứ duy nhất để kết tội. Chú ý những mâu thuẫn trong lời khai của các đối tượng phạm tội với người bị hại, người làm chứng về số lần phạm tội, thời gian, địa điểm, đặc điểm quần áo của đối tượng và người bị hại mặc, tư thế giao cấu, các hành vi trước, trong và sau giao cấu, vị trí và đồ vật xung quanh nơi giao cấu...

Sáu là, nghiên cứu kỹ kết quả khám thương ban đầu về các tổn thương bên ngoài bộ phận sinh dục của nạn nhân, từ đó kiểm sát chặt chẽ các nội dung cần phải trưng cầu giám định pháp y về tình dục, làm rõ hậu quả của vụ án.

Bảy là, việc xác định tuổi của bị hại trong vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi. Tuổi thật của bị hại và người phạm tội có trường hợp không đúng với giấy tờ nhân thân của họ. Vì có nhiều trường hợp các loại giấy tờ hành chính như giấy khai sinh, hộ khẩu, học bạ... không thể hiện tuổi thực của người bị hại nên điều đó dẫn đến việc lẫn lộn giữa tội hiếp dâm với tội hiếp dâm trẻ em. Do đó việc tiến hành giám định tuổi của bị hại là cần thiết để định tội danh đúng pháp luật.

Như vậy, việc xác định độ tuổi thật của người bị hại trong quá trình giải quyết vụ án liên quan đến tội "*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*" phải được xem xét, điều tra kỹ lưỡng theo giấy tờ khai cá nhân của bị hại, từ lời khai người tham gia tố tụng đến các yếu tố diễn biến tại phiên tòa xét xử tránh tình trạng làm sai lệch hồ sơ vụ án. Đồng thời trong trường hợp cần giám định thì phải kịp thời và có đại diện của gia đình, Nhà trường, luật sư bảo vệ quyền lợi người bị hại chứng kiến việc lấy mẫu giám định để trẻ em, bị hại không ảnh hưởng đến tâm lý của người bị hại.

Thứ ba, các giải pháp tăng cường chất lượng và nhận thức của cán bộ, Kiểm sát viên

Kiện toàn tổ chức, bộ máy và nâng cao năng lực Kiểm sát viên, Cán bộ kiểm sát là một trong những giải pháp quyết định tới việc nâng cao hiệu quả tổ chức và hoạt động của VKSND nói chung và hoạt động THQCT trong vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi nói riêng. Pháp luật hiện hành quy định đối với Kiểm sát viên, Cán bộ kiểm sát phải có trình độ cử nhân luật trở lên, được đào tạo chuyên môn nghiệp vụ và có thời gian công tác thực tiễn. Bên cạnh đó, VKSND là hệ thống cơ quan trong bộ máy nhà nước, thực hiện chức năng THQCT và kiểm sát hoạt động tư pháp, có nhiệm vụ bảo vệ pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích của tổ chức, cá nhân, góp phần bảo đảm pháp luật được thực hiện nghiêm chỉnh, thống nhất.

Mặt khác, công tác THQCT ngày càng phải đổi mới, đấu tranh với tội phạm tinh vi, phức tạp, các vi phạm tiêu cực, thậm chí là nguy hiểm, những cám dỗ đòi thường. Do đó, đòi hỏi đội ngũ Kiểm sát viên phải giữ vững bản lĩnh chính trị, đạo đức công vụ, luôn luôn rèn luyện bản lĩnh chính trị, năng lực chuyên môn. Trong giai đoạn tới, trước những yêu cầu mới về cải cách tư pháp, xây dựng Nhà nước pháp quyền

xã hội chủ nghĩa, về tăng cường công tác THQCT, đấu tranh chống tội phạm và vi phạm pháp luật, cần phải kiện toàn bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức ngành Kiểm sát nhân dân, nhằm đẩy mạnh công tác tổ chức, cán bộ, giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đạt kết quả tích cực.

Bên cạnh việc thực hiện nghiêm các chủ trương, nghị quyết của Đảng về tinh giản biên chế, tinh giản bộ máy, đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh, gắn với cuộc vận động đội ngũ Kiểm sát viên, Cán bộ kiểm sát vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm, trọng danh dự, tâm huyết với nghề, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong điều kiện hội nhập quốc tế sâu rộng và sự phát triển không ngừng của khoa học công nghệ cũng như trước những thách thức trong đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Ngành Kiểm sát cần thực hiện nghiêm túc công tác thi tuyển và bổ nhiệm các chức danh tư pháp; đẩy mạnh công tác tập huấn, đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đồng thời rèn luyện phẩm chất chính trị, kỷ luật công vụ, tăng cường giáo dục, rèn luyện đội ngũ công chức đi đôi với việc tăng cường biện pháp phòng ngừa, răn đe, xử lý nghiêm minh cán bộ vi phạm.

Thứ tư, nâng cao nhận thức của người bị hại và gia đình dẫn đến việc giải quyết tố giác tin báo về tội phạm hiếp dâm người dưới 16 tuổi

Như trên đã phân tích, trong một số vụ án xâm hại tình dục trẻ em nói chung và vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi nói riêng vẫn còn tình trạng gia đình bị hại có nhận thức chưa rõ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi này. Do đó, nhiều gia

đình bị hại chấp nhận thương lượng, hòa giải, nhận bồi thường nên đã không tố giác hành vi phạm tội. Chính vì vậy, để công tác giải quyết các vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi nói chung và THQCT và kiểm sát điều tra của VKSND nói riêng được thực hiện tốt cần thiết phải nâng cao nhận thức của người dân về sự nguy hiểm của hành vi xâm hại tình dục trẻ em, cũng như những quy định của pháp luật có liên quan về tội phạm này. Công tác tuyên truyền, vận động cần phải thiết thực, cụ thể và có tính tế nhị cao. Bên cạnh đó cũng cần tuyên truyền về các cơ chế pháp lý trong bảo vệ nạn nhân xâm hại tình dục. Vì nhiều gia đình lo ngại việc con cái mình bị xâm hại tình dục mà báo cáo cho cơ quan chức năng sẽ ảnh hưởng đến tương lai của trẻ em.

3. Kết luận

Bảo vệ trẻ em là trách nhiệm chung của Nhà nước và toàn xã hội. Hành vi xâm hại tình dục trong đó có bóc lột tình dục trẻ em là hành vi vi phạm nghiêm trọng các quyền của trẻ em; là vấn đề hết sức phức tạp, gây ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh, bình thường cả về tâm, sinh lý của các em, gây đau khổ, thiệt thòi cho các gia đình và thân nhân của nạn nhân, làm mất trật tự xã hội.

VKSND với đặc thù là cơ quan tư pháp được giao thực hiện chức năng THQCT và kiểm sát hoạt động tư pháp có vai trò rất quan trọng trong quá trình giải quyết các vụ án hình sự nói chung, vụ án về hiếp dâm người dưới 16 tuổi nói riêng. Việc THQCT và kiểm sát điều tra trong các vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi ở nước ta hiện nay vẫn còn có những hạn chế, tồn tại nhất định. Các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật, nâng cao năng lực của đội ngũ Cán bộ kiểm sát sẽ nhằm giải quyết các tồn tại đó để nâng cao được chất lượng công tác THQCT và kiểm sát điều tra trong các vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi trong thời gian tới./.